

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6465 /SYT-VP  
Về việc hướng dẫn mức chi đào tạo,  
bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức  
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Đồng Nai, ngày 11 tháng 12 năm 2019

Kính gửi: Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp Y tế.

Căn cứ Hướng dẫn số 4067/HD-SNV-STC ngày 03/12/2019 của Sở Nội vụ và Sở Tài chính thực hiện Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Sở Y tế thông báo đến Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp Y tế được biết và căn cứ vào Hướng dẫn mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để triển khai đến công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

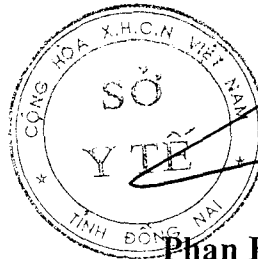
(Đính kèm Hướng dẫn Sở Nội vụ - Sở Tài chính)

Sở Y tế thông báo đến Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp Y tế biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban GD SYT;
- Các Phòng CM SYT;
- Website SYT;
- Lưu: VT, VP.  
(BP-TCCB)

**GIÁM ĐỐC**



**Phan Huy Anh Vũ**

Số: 4067/HD-SNV-STC

Đồng Nai, ngày 03 tháng 12 năm 2019

### HƯỚNG DẪN

Thực hiện Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ,  
công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ký bởi: Sở Nội vụ  
Ngày ký: 05-12-2019  
14:30:08 +07:00

Căn cứ Quyết định số 3727/UBND-KGVX ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Nội vụ - Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND như sau:

#### I. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ trong các cơ quan nhà nước;
  2. Công chức, công chức thực hiện chế độ tập sự trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh; ở huyện, thành phố; công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã); công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;
  3. Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố;
  4. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.
- Các đối tượng 1, 2, 3 được gọi chung là cán bộ, công chức; đối tượng 4 gọi là viên chức.

#### II. Kinh phí và nguyên tắc sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

##### 1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

Kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

##### 2. Nguyên tắc sử dụng kinh phí

a) Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên hàng năm cho cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị (bao gồm đào tạo, bồi dưỡng trực tiếp tại cơ sở và cử đi đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo khác) các nội dung: Lý luận chính trị; kiến thức quốc phòng, an ninh; kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước; kiến thức quản lý chuyên ngành, chuyên môn, nghiệp vụ; đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; kiến thức hội nhập quốc tế; tiếng dân tộc, tin học, ngoại ngữ;

b) Căn cứ đối tượng, điều kiện cử cán bộ, công chức đi đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học, đào tạo sau đại học theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; căn cứ nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được phân bổ và các nguồn kinh phí khác, các cơ quan, đơn vị quyết định việc hỗ trợ một phần chi phí (học phí, mua giáo trình) cho đối tượng cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền có quyết định cử đi đào tạo;

c) Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được sử dụng để chi các hoạt động trực tiếp phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng và công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị.

Không sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng để chi: Hoạt động bộ máy của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc địa phương; chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. Kinh phí hoạt động bộ máy của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được địa phương bảo đảm từ nguồn kinh phí thường xuyên được giao hàng năm.

d) Sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức khi viên chức được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý, đảm bảo các nguyên tắc trên.

### **III. Phân cấp nhiệm vụ chi kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước**

#### **1. Chi đào tạo**

1.1. Các nội dung chi do cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức lớp: cơ quan, đơn vị tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân huyện quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức thực hiện:

a) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung

- Học tập trung dưới một tháng: Chi hỗ trợ 80.000 đồng/người/ngày; 40.000 đồng/người/buổi.

- Học tập trung liên tục từ một tháng trở lên: Chi hỗ trợ 1.500.000 đồng/người/tháng. Từ tháng thứ hai trở đi, thời gian thực học trên 15 ngày tính tròn 01 tháng, từ 15 ngày trở xuống tính theo ngày.

b) Chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ: 300.000 đồng/người/tháng.

c) Chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi trở xuống

- Học tập trung dưới một tháng: Hỗ trợ 60.000 đồng/người/ngày; 30.000 đồng/người/buổi.

- Học tập trung liên tục từ một tháng trở lên: Hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng. Từ tháng thứ hai trở đi, thời gian thực học trên 15 ngày tính tròn 01 tháng, từ 15 ngày trở xuống tính theo ngày.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức là nữ đã hưởng chế độ hỗ trợ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi thì không hưởng chế độ hỗ trợ thêm đối với nữ.

d) Chi hỗ trợ thêm cho các cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số

- Học tập trung dưới một tháng: Chi hỗ trợ 20.000 đồng/người/ngày.

- Học tập trung liên tục từ một tháng trở lên: Chi hỗ trợ 400.000 đồng/người/tháng. Từ tháng thứ hai trở đi, thời gian thực học trên 15 ngày tính tròn 01 tháng, từ 15 ngày trở xuống tính theo ngày.

đ) Ngoài các nội dung chi, mức chi theo Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND) thì được chi thêm các nội dung quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (Sau đây gọi tắt là Thông tư số 36/2018/TT-BTC), gồm:

- Chi phí dịch vụ đào tạo, chi phí triển khai nhiệm vụ nghiên cứu và các chi phí (bắt buộc) khác (nếu có) liên quan đến khóa đào tạo phải trả cho các cơ sở đào tạo ở trong nước.

- Hỗ trợ kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc: Theo chứng từ, hóa đơn hợp pháp.

1.2. Các nội dung chi do cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức chi trả

Căn cứ địa điểm tổ chức lớp học và khả năng ngân sách, các cơ quan, đơn vị sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí khác của mình để hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo các khoản chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho cán bộ, công chức, viên chức trong những ngày đi tập trung học tại cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo và đơn vị tổ chức

đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ); đảm bảo nguyên tắc các khoản chi hỗ trợ này không vượt quá mức chi hiện hành tại Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Quy định chế độ công tác phí, chế độ cho hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Sau đây gọi tắt là Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND).

## 2. Chi bồi dưỡng

2.1. Các nội dung chi do cơ sở bồi dưỡng thuộc tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được Tỉnh ủy, UBND tỉnh, UBND thành phố, UBND huyện giao nhiệm vụ tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, giao nhiệm vụ biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng thực hiện:

a) Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên (bao gồm cả thù lao soạn giảng; một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học):

- Giảng viên, báo cáo viên là Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương: 2.000.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các chức danh tương đương; Giáo sư, Chuyên gia cao cấp, Giảng viên cao cấp, Tiến sỹ khoa học: 1.800.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là Vụ trưởng và Phó vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và Phó Viện trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng, Phó Cục trưởng và các chức danh tương đương; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các chức danh tương đương; Phó giáo sư; tiến sỹ; giảng viên chính: 1.600.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương; lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị xã hội của tỉnh và tương đương; Bí thư và Phó Bí thư các Thành ủy, Huyện ủy, Chủ tịch HĐND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện và các chức danh tương đương: 1.300.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị ở cấp tỉnh; Phó Chủ tịch HĐND cấp huyện, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện, Ủy viên Ban Thường vụ cấp Huyện ủy (ngoài các chức danh nêu trên): 1.000.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị cấp huyện và tương đương trở xuống (ngoài các chức danh nêu trên): 700.000 đồng/người/buổi.

- Trợ giảng (nếu có) đối với giảng viên, báo cáo viên là Bộ trưởng, Thứ trưởng và các chức danh tương đương: 1.000.000 đồng/người/buổi.

- Đối với giảng viên, báo cáo viên thuộc nhiều nhóm đối tượng thì áp dụng mức chi cao nhất.

### b) Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên

Tùy theo địa điểm, thời gian tổ chức lớp học, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quyết định mức chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên phù hợp với mức chi phụ cấp lưu trú được quy định tại Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND.

c) Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên: Trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được phương tiện, không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho giảng viên mà phải đi thuê thì được chi theo mức chi quy định hiện hành tại Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND.

d) Chi nước uống phục vụ lớp học: Thực hiện theo Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND.

đ) Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc: 200.000 đồng/học viên.

e) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ; chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi trở xuống; chi hỗ trợ thêm cho các cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số: Mức chi thực hiện như mức chi đào tạo trên.

g) Chi dịch thuật: Thực hiện mức chi dịch thuật hiện hành quy định tại Nghị quyết số 160/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

h) Ngoài các nội dung chi, mức chi theo Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND trên thì được chi thêm các nội dung còn lại được quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 4 Thông tư 36/2018/TT-BTC.

Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng CBCC, viên chức đã được ngân sách đầu tư xây dựng phòng nghỉ phải có trách nhiệm bố trí chỗ nghỉ cho học viên ở xa đối với những lớp được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ và phân bổ kinh phí thực hiện; không được thu thêm khoản tiền phòng nghỉ của học viên.

2.2. Trường hợp cơ quan, đơn vị được giao kinh phí bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhưng không có cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, không có điều kiện tự tổ chức lớp phải gửi cán bộ, công chức, viên chức đi bồi dưỡng ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác thì cơ quan, đơn vị đó thanh toán cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức các khoản:

- Chi phí bồi dưỡng theo hợp đồng dịch vụ do cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ký kết với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng;

- Tiền mua giáo trình, tài liệu học tập bắt buộc và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng theo hoá đơn thu tiền của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

- Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ; chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi trở xuống; chi hỗ trợ thêm cho các cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số: Mức chi thực hiện như mức chi đào tạo trên.

2.3. Các nội dung chi do cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng trực tiếp CBCCVC thực hiện:

a) Cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan, đơn vị cử đi bồi dưỡng các lớp do tỉnh tổ chức; cán bộ, công chức, viên chức được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan được phân cấp cử đi bồi dưỡng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí khác của mình để hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức những nội dung sau:

- Chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết);

- Chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong những ngày đi học tập trung tại cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (nếu có).

Cơ quan, đơn vị không chi hỗ trợ tiền chi phí đi lại và tiền thuê chỗ nghỉ đối với các trường hợp là những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố ở phường, thị trấn đã được cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức chi hỗ trợ theo quy định.

b) Trường hợp cơ quan, đơn vị do yêu cầu đột xuất phải cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý đi bồi dưỡng các lớp không do tỉnh tổ chức, được cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp chấp thuận thì được thanh toán cho các cơ sở bồi dưỡng và hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức các khoản theo quy định trên.

3. Chi tổ chức, tham dự các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ sử dụng nguồn đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo nội dung chi, mức chi quy định tại Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND.

#### **IV. Tổ chức thực hiện**

1. Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn 3380/LS-SNV-STC ngày 13/12/2017 của liên Sở Nội vụ và Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện các nội dung chi, cơ quan chi và nguồn kinh phí chi hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước; những quy định trước đây trái với hướng dẫn này đều bãi bỏ.

Ngoài các nội dung quy định nêu trên, các nội dung khác còn lại liên quan đào tạo, bồi dưỡng, hội nghị tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC.

2. Các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện theo kế hoạch được giao năm 2019 thì các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định tại Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND và chứng từ chi tiêu thực tế tại thời điểm Nghị quyết có hiệu lực để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và thực hiện trong phạm vi dự toán ngân sách năm 2019 đã được cấp có thẩm quyền giao.

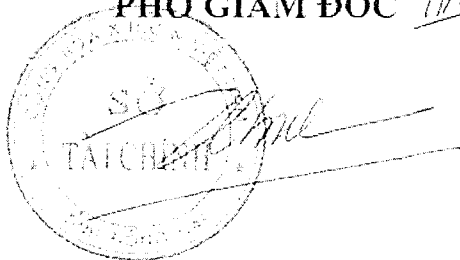
Đối với những đối tượng đang được hỗ trợ kinh phí đào tạo sau đại học theo quy định của Nghị quyết số 177/2010/NQ-HĐND ngày 02/7/2010 và Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh chưa hoàn thành khóa học thì vẫn được hỗ trợ thêm chi phí xây dựng và bảo vệ luận án tốt nghiệp, thi tốt nghiệp; hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp quy định tại Nghị quyết số 177/2010/NQ-HĐND và Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND.

3. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổng hợp và gửi báo cáo tình hình thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về Sở Nội vụ và Sở Tài chính.

4. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan kiểm tra định kỳ, đột xuất, giám sát đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn, bảo đảm đạt được các chỉ tiêu được giao, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ quy định.

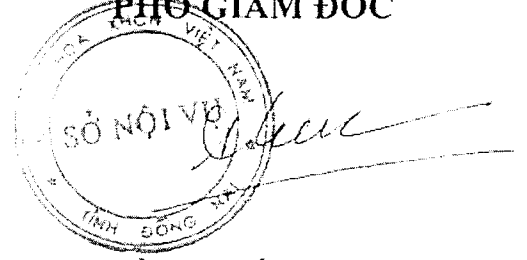
Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ và Sở Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

**KT. GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đình Việt Tiến**

**KT. GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Thị Ái Liên**

**Nơi nhận:**

- TT.TU, TT.HĐND, TT.UBND;
- Các cơ quan Đảng, Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, ĐVSN thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- KBNN tỉnh, huyện, TP;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Phòng TCKH, Phòng Nội vụ các huyện, TP;
- Lưu: VP, QLBC&CCVC, TCHCSN.

(Giang SNV- Bình STC)